

Bản án số: 297/2022/HS-ST
Ngày: 17/11/2022

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 27/7/2022, Đặng Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 18Z1-2175 từ nhà đến khu vực nghĩa trang Yên Xá, Tân Triều, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội để chơi thì gặp người bạn quen biết tên là Hương (không rõ nhân thân lai lịch). Quá trình nói chuyện, Hương đưa cho T 01 túi nilong màu trắng, kích thước 4x6,5cm bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh trên bề mặt có chữ WY và nói “Em cho anh này”. T hiểu ý là Hương cho T ma túy để sử dụng nên T cầm số ma túy trên để vào trong ví màu đen và để ví vào trong túi quần bên phải phía sau T đang mặc rồi điều khiển xe mô tô trên đi tìm nơi sử dụng. Khi T đi đến khu vực cầu Đen, phường Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang; thu giữ, niêm phong vật chứng đưa T cùng tang vật về trụ sở cơ quan công an để làm rõ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa 01 viên nén màu hồng; 01 viên nén màu xanh cùng có dạng hình tròn trên bề mặt viên nén có chữ “WY”, túi nilong có kích thước 4x6,5cm; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 18Z1-2171, số máy C100ME-0415819, số khung: 0415819; 01 điện thoại Nokia 105 màu đen gắn sim số: 0981832377 và 01 ví màu đen.

Ngày 28/7/2022, cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông ra quyết định trưng cầu giám định số 478 trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự PC09 Công an thành phố Hà Nội giám định đối với số vật chứng nghi là ma túy. Tại bản kết luận giám định số 5379/KL-KTHS ngày 05/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “01 túi nilon kích thước (4x6,5cm), bên trong có: 01 viên nén hình tròn màu hồng, trên mặt có in chữ WX, là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,110 gam; 01 viên nén hình tròn màu xanh, trên mặt có in chữ WY là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,100 gam”.

Về nguồn gốc số ma túy: Đặng Văn T khai được người nữ giới tên Hương (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) cho để sử dụng. Ngoài lời khai của T không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 18Z1-2175, số máy: C100ME0415819, số khung: 0415819, đã qua sử dụng, thu giữ nêu trên là phương tiện Đặng Văn T sử dụng đi mua ma túy. Quá trình điều tra, T trình bày: Chiếc xe trên là của chị Trương Thị Nhung, (Sinh năm 1982, HKTT: Cầu Đơ 1, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội là vợ T). Tại Cơ quan điều tra, chị Nhung trình bày mua chiếc xe từ năm 2019 của người tên Minh với giá 5.000.000 đồng. Qua tra cứu xe máy vật chứng xác định, chiếc xe máy được đăng ký sở hữu mang tên anh Trần Quang Minh, địa chỉ: Ngõ Đồng, Xuân Thủy, Nam Hà (nay là thị trấn Ngõ Đồng, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam

Định), Cơ quan điều tra đã xác minh thông tin của Trần Quang Minh nhưng công an thị trấn Ngô Đồng, Giao Thủy cung cấp không có ai tên Trần Quang Minh sinh sống trên địa bàn. Cơ quan điều tra đã đăng thông báo tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe máy trên 03 số báo liên tiếp nhưng chưa có kết quả.

Trước cơ quan điều tra, Đặng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 216/CT-VKS-HĐ ngày 21/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Đặng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đặng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người đúng tội, không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Đặng Văn T như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn T từ 18 đến 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2022.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 .

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì CATP Hà Nội các mép dán có chữ ký của đối tượng Đặng Văn T, cán bộ công an Nguyễn Văn Hào và giám định viên Trần Ngọc Chinh và 01 ví màu đen.

Tiếp tục đăng báo đối với: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 18Z1-2171, số máy C100ME-0415819, số khung: 0415819 hết thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng báo đầu tiên là ngày 04/10/2022 mà không xác định được chủ sở hữu chiếc xe thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại Nokia 105 màu đen gắn sim số: 0981832377.

Bị cáo Đặng Văn T không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân quận Hà Đông trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ trong vụ án và kết luận giám định. Đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 30 phút ngày 27/7/2022, tại chốt Y11-141 khu vực Cầu Đen, đường Phùng Hưng, phường Phú La, quận Hà Đông; Đặng Văn T có hành vi cất giấu trái phép 01 túi nilon bên trong chứa 02 viên nén là ma túy loại **Methamphetamine**, tổng khối lượng **0,210 gam** để sử dụng cho bản thân thì bị Công an phường Phúc La phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Đặng Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo Đặng Văn T theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm hủy hoại sức khỏe con người, làm sứt mẻ đạo đức xã hội và còn là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo đủ điều kiện hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo Đặng Văn T có nhân thân xấu bị cáo đã từng đi cai nghiện bắt buộc và bị Tòa án xử phạt 02 năm tù về tội “Chứa mại dâm” .

[7]. Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo Đặng Văn T là người đã trưởng thành, có sức khỏe, biết rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, bị cáo là người đã từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc và bị Tòa án xử phạt tù, nhưng vẫn cố ý phạm tội, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm khắc trước pháp luật cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo cũng như đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định do vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015

[9]. Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 phong bì CATP Hà Nội các mép dán có chữ ký của đối tượng Đặng Văn T, cán bộ công an Nguyễn Văn Hào và giám định viên Trần Ngọc Chinh là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và 01 ví màu đen là vật bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 18Z1-2171, số máy C100ME-0415819, số khung: 0415819 thì tiếp tục đăng báo hết thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng báo đầu tiên là ngày 04/10/2022 mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật dân sự.

Đối với: 01 điện thoại Nokia 105 màu đen gắn sim số: 0981832377 là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249 ; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 .

Xử phạt: Đặng Văn T **16 (mười sáu)** tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt theo biên bản bắt người phạm tội quả tang là ngày 27/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ: Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 ; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 228 của Bộ luật dân sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì CATP Hà Nội các mép dán có chữ ký của đối tượng Đặng Văn T, cán bộ công an Nguyễn Văn Hào và giám định viên Trần Ngọc Chinh; **01** ví màu đen.

Trả lại bị cáo **01** điện thoại Nokia 105 màu đen gắn sim số: 0981832377.

Tiếp tục đăng báo đối với : **01** xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 18Z1-2171, số máy C100ME-0415819, số khung: 0415819 hết thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng báo đầu tiên là ngày 04/10/2022 mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

(tất cả vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát quận Hà Đông;
- Thi hành án quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Thủy

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phùng Văn Tàu

Nguyễn Đình Hiền

Nguyễn Thanh Thủy

